

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRÌ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **156/2022/HS - ST**  
Ngày: 28/9/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoài

**Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Nguyễn Hồng Đức  
2. Ông Phạm Thế Ngọc

**Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy Liên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì – thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Chu Thị Hồng Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/2022/HS-ST ngày 13/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2022/QĐXXST - HS ngày 15/9/2022 đối với bị cáo:

**Phan Anh T (tên gọi khác: Phan Anh C);** sinh năm 1975; HKTT: Tổ V, Thị trấn V, huyện C, Tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan D và bà Nguyễn Thị Hồng C; Tiền án, tiền sự: Ngày 05/11/1994 Tòa án nhân dân Tỉnh T xử phạt 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã xóa án tích); Ngày 09/02/1996, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 12 tháng tù về tội Tổ chức dùng chất ma túy quy định tại khoản 1 điều 203 BLHS 1985 (đã xóa án tích); Ngày 16/07/1999, Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản XHCN và 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Tổng hợp hình phạt của 2 tội là 05 năm tù (đã xóa án tích); Ngày 02/8/2007, Tòa án nhân dân huyện B, H xử phạt 36 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của 2 tội là 45 tháng tù (đã xóa án tích); Ngày 06/11/2014 Tòa án nhân dân huyện C, Tuyên Quang xử phạt 04 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

(chưa xóa án tích); Ngày 17/10/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt ngày 01/3/2022 – chưa được xóa án tích) (Danh chỉ bản số 224 do Công an huyện Thanh Trì ngày 13/5/2022); Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09/5/2022, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội – có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/5/2022, Phan Anh T điều khiển xe mô tô Honda Wave, BKS 29D1- 021.40 đi đến khu vực ngã ba N thuộc Thôn L, xã N, huyện Thanh Trì, Hà Nội mua của 1 người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy loại Heroine với giá 400.000đồng. T cất 2 gói ma túy vào túi quần bò phía trước bên trái T đang mặc rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác CSĐT tội phạm về ma túy – Công an huyện Thanh Trì kiểm tra và phát hiện trong túi quần T đang mặc có 02 gói giấy bên ngoài bọc nylon màu đen, bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, T khai nhận 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, T vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số 3071/KL– KTHS ngày 16/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố kết luận: ***Chất bột màu trắng bên trong 02 gói nylon màu đen đều là ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 0,198gam.***

#### **Tại cơ quan điều tra:**

- Phan Anh T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.
- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen xám, BKS 29D1–021.40, quá trình điều tra xác minh được chủ sở hữu chiếc xe là chị Nguyễn Ngọc M (sinh năm 1994, HKTT: thôn A, xã A, huyện Mỹ Đức, Hà Nội, là cháu của T) cho T mượn xe. Chị M không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị M. Chị M đã nhận lại xe, không yêu cầu gì về dân sự.

**Bản cáo trạng số 147/CT - VKSTT** ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố bị cáo Phan Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm okhoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

\* Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng điểm okhoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Bị cáo từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù;
- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáotại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 09/5/2022 tại khu vực ngã ba N thuộc Thôn L, xã N, huyện Thanh Trì, Hà Nội, Phan Anh T đã có hành vi cất giấu 0,198gam Heroine tại túi quần phía trước bên trái của T với mục đích để sử dụng thì bị tố công tácCSĐT tội phạm về ma túy - Công an huyện Thanh Trì bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội trong khi bản án số 26/HSST ngày 17/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết tăng nặng TNHS là tái phạm, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp Tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung được quy định tại điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sôi mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho mọi người.

**[3]** Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.
- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**[4]** Về nhân thân bị cáo: Bị cá có 06 tiền án.

**[5]** Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: «Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng». Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[6]** Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo là chất nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.
- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.
- Đối với chiếc xe mô tô BKS 29D1 – 021.40, cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị M. Chị M đã nhận lại xe, không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[7]** Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**[8]** Về quyền kháng cáo: Bị cá có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Anh T (tên gọi khác: Phan Anh C) phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».**

2. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Phan Anh T **05 (năm) năm 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2022.

**3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,185gam Heroine còn lại sau giám định hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/9/2022)

**4. Về án phí:** Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Cơ sở giam giữ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H. Thanh Trì, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, Hà Nội;
- Bị cáo.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hoài**

